TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 58/2022/HS-ST Ngày: 10 - 11 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Thi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Tiến;

Bà Phạm Thị Xuyến.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Lê Duy Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Xuân C**, tên gọi khác: Nguyễn Văn C; sinh năm 1972; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; đảng phái: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Nguyễn Văn T, đã chết ngày 08/9/2022; họ tên mẹ: Mai Thị Q, đã chết; gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ tám; họ tên vợ: Lê Thị T, sinh năm 1974 (đã ly thân); bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996; hiện vợ con bị cáo đang sinh sống tại thôn E, xã G, huyện GT, tỉnh Nam Định;

Tiền án: Ngày 14/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; đã chấp hành xong án phạt tù ngày 02/11/2021;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 25 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2022, tổ công tác Công an xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Quốc lộ 21B, thuộc địa phận xóm Tân Dân, xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, phát hiện Nguyễn Xuân C đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính và thu giữ tại túi quần sau bên phải của Nguyễn Xuân C đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có gói giấy in nhiều chữ chứa chất bột dạng cục màu trắng, C khai nhận đây là gói Heroine C vừa mua về nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Tổ công tác Công an xã Nam Mỹ đã đưa Nguyễn Xuân C về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng kí hiệu M, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân C, tại xóm Duyên Hải, xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu.

Tại Bản kết luận giám định số 1268/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy có in nhiều chữ được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,171 gam.

Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội, giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Xuân C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số Heroin thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Trên cơ sở những chứng cứ này, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 25 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại khu vực Quốc lộ 21B, thuộc địa phận xóm Tân Dân, xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Nguyễn Xuân C có hành vi tàng trữ trái phép 0,171 gam Heroine tại túi quần sau bên phải, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo Nguyễn Xuân C là người có đầy đủ nhận thức, bản thân bị cáo đã biết về tác hại của ma túy, sự lên án của toàn xã hội đối với tệ nạn ma túy, song bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, từ bỏ ma túy mà vẫn phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này bị cáo Nguyễn Xuân C đã 02 lần bị kết án, trong đó có 01 bản án chưa được xóa nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân C đã được phân tích nêu trên, thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nên không phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số Heroine sau khi giám định còn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ của Nguyễn Xuân C, theo C khai đã mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; do không đủ cơ sở kết luận nên cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục theo dõi, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Nguyễn Xuân C 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1268/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định ngày ngày 31/8/2022 (Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã B, huyện C;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Xuân Tiến **Phạm Thị Xuyến** **Trần Văn Thi**